

**Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa
Tập 349**

Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư

Chuyển ngữ: Liên Hải

Biên tập: Minh Tâm

Thời gian: 29.03.2011

Địa điểm: Tịnh Tông Học Viện _Úc Châu

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, mời ngài xuống. Mời quý vị xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 406 hàng thứ sáu “*Thường Chiếu Quang*”, bắt đầu xem từ đoạn này.

Thường Chiếu Quang, xem bản “*Tổng dịch*”. Trong quang thường tịch, tịch mà thường chiếu, nên gọi là Thường Chiếu Quang. “*Ngụy Dịch*” là Bất đoạn quang. Tịnh Ảnh viết: “thường chiếu không dứt, nên gọi bất đoạn quang.”

Ý của Thường chiếu là vĩnh viễn không gián đoạn, không đầu không cuối, nên nó cũng được gọi là Bất đoạn quang. Quang này chính là Thường tịch quang, tịch mà thường chiếu, chiếu mà thường tịch. Cho nên “thường chiếu” chính là “thường tịch quang”. Đây là ánh sáng tự tánh vốn đầy đủ. Trong tự tánh vốn có vậy, không phải đến từ bên ngoài.

Tự tánh, bản tánh, pháp tánh, chúng ta nhiều năm lại đây học tập Hoa Nghiêm đã nói rất nhiều. Đây là bản thân thực sự. Trong giáo lý Đại Thừa có “thường, lạc, ngã, tịnh”, thường là Thường tịch quang, tức là Bất đoạn quang, nó là trí huệ bát nhã vốn có đủ trong tự tánh. Lúc Huệ Năng đại sư thấy tánh, ngài nói: “đâu ngờ tự tánh vốn tự đầy đủ”, hóa ra vốn đầy đủ. Không phải đạt được từ bên ngoài, cũng không phải quý vị tu mà được, tự tánh vốn có vậy. Trí tuệ viên mãn, trí huệ thanh tịnh, bản thân chúng ta mê mất tự tánh, hri tuệ đức tướng đều không thể xuất hiện.

Chúng ta học đã nhiều năm như vậy, cuối cùng hiểu rõ rồi, không phải không xuất hiện, mà xuất hiện thành một hiện tượng méo mó. Không phải hiện tượng tự tánh đúng đắn, bị cong vạy rồi. Hiện tượng lục đạo, hiện tượng mười pháp giới, bị làm cho méo mó, hoặc giả chúng ta có thể nói như thế này, đã bóp méo hiện tượng cõi Thật báo trang nghiêm. Giống như một người, bộ phận của họ, tế bào của họ trở thành vi rút. Đó là người có bệnh, không phải là một người mạnh khỏe, hoàn toàn không thể so sánh với lúc còn khỏe mạnh. Lục đạo mười pháp giới cũng như vậy.

Học Phật học cái gì? Đức Phật giúp chúng ta khôi phục sức khỏe mà thôi. Khôi phục sức khỏe, không phải ngài ban cho chúng ta, bởi vì chúng ta từng mạnh khỏe, vốn không có bệnh, nên Đức Phật đối với chúng ta chỉ là một tặng thượng duyên mà thôi. Thân nhân duyên, sở duyên duyên, vô gián duyên, là những duyên bản thân vốn tự có đủ. Chỉ cần chúng ta biết dùng, không có tặng thượng duyên này chúng ta vĩnh viễn mê hoặc, vĩnh viễn không biết chân tướng sự thật. Vĩnh viễn không biết bản thân đúng là một người mạnh khỏe, đầy đủ trí huệ, đức năng, thần thông, đạo lực vô lượng. Chúng ta nhìn thấy

Phật, nhìn thấy pháp thân Bồ Tát, thậm chí là A la hán đều không ngớt ngưỡng mộ, rất muốn có thần thông đạo lực như họ vậy. Không ngờ rằng tự tánh mỗi mỗi đều đầy đủ, không ít hơn Như Lai phân nào. Nay thành ra như thế này rồi, tại làm sao vậy? Một lời của đức Thế Tôn đã nói rõ cho chúng ta rồi: chỉ vì vọng tưởng, chấp trước mà không thể giác ngộ. Quý vị xem chỉ một câu đã nói rõ rồi. Chúng ta vì có vọng tưởng, có phân biệt, có chấp trước. Đó là phiền não, đó là chướng ngại, làm cho trí huệ đức tướng vốn có của tự tánh đều bị chướng ngại, méo mó; làm cho cõi Thật báo trang nghiêm trở thành lục đạo, trở thành tam đồ, trở thành địa ngục. Bị thức làm cho thay đổi, thức chính là phân biệt chấp trước.

Chư Phật Bồ Tát rất vĩ đại, vĩ đại như thế nào? Vĩ đại ở chỗ không phân biệt, không chấp trước. Cảnh giới không phân biệt, không chấp trước chính là bình đẳng rốt ráo, vạn pháp nhất như. Việc này dường như không khó, thật sự không khó, khó ở đâu? Khó do chúng ta không chịu làm. Chúng ta không muốn làm, nếu như chịu làm, nếu như muốn làm, thật chẳng khó tí nào.

Chư Phật đại sư nói rất hay, Phật pháp trên mặt triết lý mà nói, biết thì khó mà làm dễ, chuyển phàm thành Thánh không khó. Khó ở đâu? Khó ở chỗ đối với chân tướng của Thánh phàm, chúng ta không biết tí nào, mê hoặc điên đảo. Khó ở chỗ này. Cho nên làm phiền Phật Thích Ca Mâu Ni 49 năm giảng kinh dạy học cho chúng ta, chính vì một việc này. Ngài giảng những gì? Ngài dạy những gì? Đó là chân tướng của nhân sinh vũ trụ, tức là chân tướng của phàm thánh. Làm rõ ràng chân tướng rồi, thì không khó nữa. Điều này chúng ta không thể không biết. Thực sự biết rồi, quý vị sẽ học rất dễ. Từ sáng đến tối tay không rời sách, vui mà không chán, điều này dễ học. Học được, làm được liền khéo nhập cảnh giới.

Hôm nay có người nói, người nào đó là người tốt, là một người rất tốt, tốt ở đâu? Tôi cũng thừa nhận người tốt nhất trong thế gian, là ai? Là những Bồ Tát vãng sanh đến Thế Giới Tây Phương Cực Lạc. Thật là người tốt, người tốt bậc nhất, trong tâm chỉ có Phật A Di Đà. Ngoài Phật A Di Đà ra, không biết gì nữa cả. Đó là người tốt bậc nhất. Quý vị tán thán họ, họ A Di Đà Phật; quý vị hủy báng họ, họ cũng A Di Đà Phật; quý vị hãm hại họ, họ vẫn A Di Đà Phật, người tốt! Ngoài Phật A Di Đà ra họ không có niệm gì khác. Người này mới được xem là người tốt thực sự. Quý vị sát hại họ, họ cúi đầu cảm ơn quý vị. Vì sao vậy? Vì họ giải thoát rồi. Điều phiền phức nhất trong pháp thế gian chính là thân thể này. Thân thể mất rồi, việc gì cũng dễ dàng hơn. Thân thể là gánh nặng, thân thể là trở ngại. Thân thể ví như cái địa ngục, ngày ngày phải đeo bên mình. Buông đi những thứ này, giải thoát rồi, sao không cảm kích người ta được? Bất luận người ta hữu ý hay vô ý giết hại quý vị đều phải cảm ơn, vậy là người rất tốt. Vì sao vậy? Thân thể bỏ được rồi, họ đi đến Thế giới Cực Lạc, họ đến thế giới Tây phương rồi. Chỉ có linh hồn chúng ta thường nói, hà huống quý vị có thể làm cho linh hồn giác ngộ rồi, nâng cao lên thành linh tánh. Phạm vi hoạt động của linh tánh khắp pháp giới hư không giới, nó không bị chướng ngại, nó được đại tự tại. Nó không phải là thân thể vật chất, cho nên nó cũng không cần dinh dưỡng gì, cũng không cần ăn uống gì cả. Nó không cần nữa, có thân thể vật chất thì cần; không có thân thể vật chất này thì không cần nữa. Quý vị biết thân thể vật chất này

phiền phức biết bao. Quý vị hoàn toàn không làm tổn hại họ, quý vị giúp họ, giúp họ đi lên.

Nói theo pháp thế gian, trong đây còn có rất nhiều rất nhiều sự việc nhân quả. Tức là nói nhân quả của ai, người đó tự chịu. Người hiểu rõ, người giác ngộ quý vị sẽ không kết tội với họ, có giết họ rồi cũng không có tội. Vì sao vậy? Vì họ không có oán hận. Nếu như họ có oán hận quý vị sẽ có tội, sẽ tạo ra oan oan tương báo không bao giờ dứt. Nếu như họ không oán hận bỏ qua tất cả, quý vị sẽ không kết tội với họ. Cho nên trong kinh Phật nói có 5 tội nghịch. Năm tội nghịch này là vô gián địa ngục, cũng gọi là A tỳ địa ngục. Vô gián tội có năm loại: giết cha, giết mẹ, che mẹ thương yêu quý vị, quý vị giết họ, họ sẽ không trách quý vị, quý vị không kết tội với cha mẹ. Nếu như cha mẹ oán hận quý vị, quý vị sẽ có tội; cha mẹ không oán hận quý vị, quý vị không có tội. Vậy quý vị kết tội với ai? Quý vị kết tội với tất cả chúng sanh hữu tình. Kết tội gì? Quý vị nêu cho họ một gương rất xấu, làm sao có thể giết hại cha mẹ? Người ta thấy quý vị có thể giết hại cha mẹ, ta cũng có thể giết hại cha mẹ, nên gương xấu đó chính là A tỳ địa ngục. Cha mẹ bị con cái giết chết, họ quyết không mong con cái đọa A tỳ địa ngục, như vậy khổ quá! Cha mẹ mãi mãi yêu thương con cái, làm sao nhẫn tâm để con cái đọa A tỳ địa ngục? Cho nên kết tội đọa A tỳ địa ngục, quý vị nên hiểu kết tội nặng nhất là kết tội gì? Đó là quý vị làm cho thế gian một tấm gương xấu. Nói theo cách giáo dục của Thánh Hiền thì quý vị đã phá hoại sự dạy dỗ của Thánh hiền. Tội này nặng lắm, trong Phật Pháp cũng nói như vậy. Quý vị đã phá hoại lời dạy của Phật Bồ Tát. Quý vị đã đặt một tấm gương bất thiện cho đại chúng, dạy hư người khác. Kết tội từ đây vậy. Hủy báng thánh hiền, hủy báng kinh giáo, làm cho rất nhiều chúng sanh trong đời này gặp được Phật duyên, có thể được độ, quý vị làm cho duyên này bị phá hoại mất, thậm chí quý vị làm cho duyên học Phật của họ bị đoạn tuyệt. Tội nghiệp này đọa A tỳ địa ngục. Nên quý vị hoàn toàn không kết tội với Phật Pháp Tăng. Phật Pháp Tăng đại từ đại bi, chắc chắn không trách quý vị. Quý vị kết tội ở một phương diện khác, quý vị phải nhìn rõ ràng từng mặt một.

Cho nên trong lễ nghĩa cổ của Trung Quốc, có cái gọi là “thù giết cha, không đội trời chung”, đứa con này nhất định sẽ báo thù. Đứa con này báo thù là gì? Là thực hành đạo hiếu, cũng là nêu tấm gương tốt cho xã hội, khuyên nhủ mọi người không thể giết cha của người khác, quý vị giết họ, con cái họ sẽ báo thù, tác dụng của điều này, công đức ở đây vậy, có ý nghĩa rất lớn. Việc này xem ra dường như là việc nhỏ, nó ảnh hưởng đến toàn xã hội, ảnh hưởng đến ngàn năm vạn kiếp, tội kết từ nơi đây vậy. Kẻ thù của cha, nhưng nay người đó đang làm việc tốt, có thể giết hại họ không? Không thể được. Họ đang làm tất cả những việc lợi ích cho xã hội chúng sanh, quý vị giết họ, rất nhiều người không đạt được lợi ích, vậy phải làm sao? Đợi đến khi họ già rồi, về hưu rồi, họ không làm việc nữa, lúc này đến báo thù. Nếu như họ làm quan, không thể báo thù, làm quan là phục vụ nhân dân, nếu như quý vị giết họ, họ làm những việc tốt cho nhân dân, nhân dân không hưởng được phước rồi, không hưởng được. Tội kết từ đó, vậy là quý vị sai lầm lớn. Đợi họ về hưu, bãi quan, rời chức vị rồi, lúc này quý vị có thể báo thù. Nếu như họ làm công việc từ thiện xã hội, làm sự nghiệp giáo dục xã hội đều không thể báo thù. Nếu như họ xuất gia hoằng pháp lợi sanh, thì càng không thể báo thù, phải rõ lý như vậy, xã hội mọi người chắc chắn không trách quý vị. Người này là kẻ thù giết cha của quý vị, quý vị cũng không báo, quý vị chờ cơ duyên, lúc này chưa phải lúc, đó gọi là nghĩa. Nghĩa là gì? Là hợp

tình, hợp lý, hợp pháp. Khởi tâm động niệm, nói năng tạo tác, quý vị phải nghĩ thấu từng phương diện, không thể làm việc theo cảm tính. Làm việc theo cảm tính, luôn rước họa vào thân. Tai họa này quả báo rất nghiêm trọng. Quý vị xem, cha mẹ bị người ta giết rồi, quý vị lại đi báo thù, sau khi báo thù lại đọa vào địa ngục. Căn nguyên của nó là do từ người cha mà đến, vì báo thù cho cha, mà người này đối với xã hội, đối với tất cả chúng sanh, có ân huệ, có điểm tốt, quý vị giết họ mất, làm cho tất cả chúng sanh không được hưởng lợi, không được lợi ích, tội này đọa địa ngục. Quý vị báo thù cho cha, cha quý vị biết được cũng rơi nước mắt. Quý vị sai rồi, thù có thể báo, nhưng không phải lúc. Những đạo lý này phải làm cho rõ, nếu không làm rõ, không hiểu rõ, bản thân làm việc sai trái, bản thân thật ra cũng không biết. Nhưng quả báo hiện tiền, nhất định bản thân phải gánh chịu.

Tự tánh quang minh, vĩnh hằng bất đoạn.

Ngày nay chúng ta, chướng ngại lớn nhất là chấp ngã, lúc nào cũng nghĩ đến cái tôi, khởi tâm động niệm điều đầu tiên chắc chắn là nghĩ đến cái tôi. Lợi ích của tôi là ưu tiên số một. Nhân tạo tác tất cả bất thiện đều tại nơi đây.

Thường tịch quang tức là Phật quang, Thường tịch quang là đức quang của tự tánh.

Sư Cảnh Hưng nói rất hay: “Thường quang của Phật, mãi chiếu lợi ích”. Nhưng câu nói này, thường quang của Phật là hằng chiếu, không sai, chúng ta không hưởng được lợi ích. Vì sao không hưởng được lợi ích? Vì chúng ta không chịu tiếp nhận. Nó chiếu đến rồi, chúng ta không để ý đến nó, không tiếp nhận nó. Như thế nào mới có thể tiếp nhận được? Điều đầu tiên là niềm tin. “Niềm tin là mẹ của các công đức”, do quý vị không tin, chứ không giờ khắc nào không chiếu quý vị. Quý vị không nhận được lợi ích, do không tin. Không tin đương nhiên sẽ không tôn trọng, không cung kính. Người kia họ tin tưởng, họ cung kính, cung kính đối với cô thánh tiên hiền, tin tưởng lời dạy của Phật Bồ Tát, cô thánh tiên hiền, y giáo phụng hành, họ được lợi ích. Mỗi ngày đều không rời lời dạy dỗ của thánh hiền, lời kinh giáo của Phật Bồ Tát, thời gian lâu rồi, có lý nào lại không khai ngộ!

Lúc nào khai ngộ? Tùy thuộc vào thiện căn, phước báu, nhân duyên của quý vị. Người thiện căn phước đức nhân duyên nhiều thì khai ngộ sớm, Người thiện căn phước đức nhân duyên ít hơn thì khai ngộ chậm hơn, chung qui cũng khai ngộ, chỉ là thời gian nhanh chậm khác nhau, khai ngộ lớn nhỏ cũng khác nhau. Sư Đàm Loan có hai câu kệ tán thán:

“Quang minh nhất thiết thời phổ chiếu

Có Phật hựu hiệu Bất Đoạn Quang”.

“Nhất thiết thời phổ chiếu” nghĩa là thường chiếu. Chư vị học Phật, đặc biệt là những người không phải là người mới học, học đã nhiều năm rồi, nhất định phải hiểu, nhất định phải nhớ kỹ những điều này. Phật quang phổ chiếu, Phật quang chiếu khắp chúng ta, mọi lúc mọi nơi, đều đang tắm gội trong Phật quang. Chỉ do phiền não tập khí

của chúng ta dày quá, làm chướng ngại quang minh trí huệ của Phật, nên chúng ta không được lợi ích. Sự thật làm cho khắp chúng sanh giác ngộ, đó chính là hồng dương Phật Pháp. Trách nhiệm hồng dương Phật Pháp, bất luận là người tại gia hay xuất gia, tất cả đều phải có, hơn nữa cũng bình đẳng. Phát tâm để làm, đây là việc tốt nhất trong thế gian và xuất thế gian, công đức lớn nhất. Tôi không cần công đức, tôi không cần phước báu, nói cho quý vị hay, đó là phước báu lớn nhất. Vì sao không làm? Hơn nữa học tập cũng không khó tí nào. Cổ nhân thường nói: “mười năm đèn sách, bỗng chốc thành danh”, quý vị quả nhiên dùng thời gian mười năm, hạ quyết tâm, một môn thâm nhập, quý vị sẽ thành công. Sau mười năm, quý vị sẽ là pháp sư hồng pháp hàng đầu trên toàn thế giới, ai ai cũng đều làm được! vấn đề là quý vị có nắm chắc mục tiêu phương hướng này không. Mười năm không thay đổi, mười năm không kể là thời gian dài, chắc chắn sẽ thành tựu. Nói cách khác, mười năm, phàm phu có thể tu thành Phật đạo, có thể tu thành Bồ Tát, phàm phu có thể trở thành thánh nhân. Chỉ cần quý vị chịu đi con đường này, quý vị chắc chắn sẽ đi qua được. Chỉ cần quý vị chịu đi con đường này, tất cả Chư Phật Như Lai lúc nào cũng gia trì cho quý vị. Phật quang gia trì quý vị, tất cả Chư Phật Như Lai gia trì quý vị. Quý vị làm sao không thành tựu được? Cần nên biết, Phật quang là ánh sáng của tự tánh, chân nhân là bản thân, bản tánh chân tâm vốn có đủ. Chư Phật Như Lai, Pháp thân Bồ Tát làm tăng thượng duyên cho chúng ta, giúp chúng ta biết được có một sự việc như vậy, chúng ta không phát hiện ra, bản thân đích thực đang tắm gội trong Phật quang.

Tiếp theo thứ bảy, Thanh Tịnh Quang Phật.

Thanh tịnh quang, Tịnh Ảnh viết: lia câu gọi là tịnh, “câu” này là từ thay thế cho từ phiền não. Quý vị buông phiền não xuống, thì gọi là “tịnh”, tức thanh tịnh.

Cảnh Hưng viết: từ thiện căn vô tham của Phật mà hiện. Ba thiện căn, đặc biệt là thiện căn vô tham. Cũng trừ tâm tham đắm của chúng sanh nên gọi là thanh tịnh.

Tham, sân, si gọi là ba độc. Vô tham, vô sân, vô si gọi là ba thiện căn. Tức là nói, vô tham, vô sân, vô si có thể sanh tất cả pháp thiện. Các pháp thiện của thế gian xuất thế gian đều khởi sanh từ nó. Ngược lại, tất cả các pháp ác, pháp bất thiện thế gian xuất thế gian đều sanh khởi từ tham sân si. Cho nên tham sân si gọi là ba độc phiền não. Chỗ này chúng ta nên chuyên chú để tư duy, chuyên chú để thể hội. Chúng ta cần ba độc, hay cần ba thiện căn? Nói cách khác, chúng ta muốn trời người, thế giới cực lạc, hay là chúng ta muốn ngạ quỷ, súc sanh, địa ngục? Bản thân phải lựa chọn, nếu như tôi muốn chọn quả tốt ở trời người, muốn chọn Thế giới Cực Lạc, thì tôi phải vô tham, vô sân, vô si.

Trong cuộc sống hàng ngày, đối diện với tất cả cảnh duyên. Cảnh là môi trường vật chất, duyên là môi trường nhân sự. Thực sự có thể dùng tâm vô tham, vô sân, vô si, vậy thì mỗi ngày quý vị đều đang tích thiện, đều đang tích đức.

Cổ nhân nói, không cần ba năm là không được, quý vị tích đức tích thiện ba năm, đời sau quý vị sẽ ở đâu? Đời sau quý vị không còn nơi nhân gian nữa, nhân gian không có phước báu lớn như vậy. Quý vị sẽ lên cõi trời, quý vị đi hưởng phước báu cõi trời. Nếu như quý vị niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, quý vị nhất định vãng sanh. Sanh đến thế giới

Cực Lạc, quý vị sẽ đến làm A Duy Việt Bồ Tát, như vậy không được sao? Công việc của quý vị có khó không? Không khó!

Nếu như vẫn dùng tâm tham sân si, tâm tham sân si này dùng quen rồi, vô thi kiếp đến nay đã dùng nó. Chúng ta phải tự mình phản tỉnh, có thể không tham được chăng? Tài sắc danh thực thù có thể không tham chăng? Oán hận tức giận làm phiền có thể không sân chăng? Đối với lời dạy của thánh hiền không muốn học tập có thể không si chăng? Làm việc tham, sân, si quả báo tại ba đường ác. Trong ba đường khả năng cao nhất là địa ngục. Đó gọi là tạo nghiệp địa ngục, chiêu cảm quả báo địa ngục. Lời nói tuy rất khó nghe, nhưng đó là chân tướng sự thật.

Người học Phật rất nhiều, người tin Phật không nhiều. Tin rồi họ sẽ thật làm, thực sự tìm cách để lia cầu uest. Thực sự muốn thành tựu thiện căn vô tham, vô sân, vô si. Tâm thanh tịnh hiền tiền rồi, quang thanh tịnh hiện tiền rồi.

Trong câu này sư Đàm Loan có một bài kệ tán thán, Đàm sư tán rằng:

“Đạo quang minh lãng sắc siêu tuyệt

Có Phật hựu hiệu Thanh Tịnh Quang.

Nhất môn quang chiếu tội cấu trừ

Giai đắc giải thoát cố đánh lễ.”

Thanh tịnh quang có thể giúp quý vị giác ngộ. Sau khi giác ngộ quý vị có thể buông bỏ tất cả tội cấu bất thiện, đòi người ngăn ngừa khổ đau, trên thân mang vác gánh nặng tội nghiệp từ vô lượng kiếp đến nay. Gánh nặng này lớn như thế nào? Trong kinh Hoa Nghiêm có một thí dụ, nếu như tội nghiệp này có thể tướng, giống như vật chất vậy nó có thể tướng, cho dù nó có nhỏ bao nhiêu, khắp hư không cũng không dung nạp được. Chúng ta cho rằng mỗi câu nói trong kinh đều là chân tướng, không phải là giả thiết, không phải là ví dụ, là chân tướng sự thật. Tội nghiệp nặng như vậy làm sao có thể tiêu trừ? Trong kinh Phật có một ví dụ “căn nhà tối ngàn năm”, căn nhà này ánh sáng trắng sao không chiếu đến được, bên trong cũng không có đèn, đã một ngàn năm như vậy, tí dụ cho cái gì? Tí dụ cho một người, tích lũy tội nghiệp gây tạo quá nhiều, quá nhiều! Nhưng thắp lên một ngọn đèn, liền chiếu sáng tất cả những đen tối. Một ngọn đèn có thể trừ bóng tối ngàn năm. Ý nghĩa của ví dụ này là, chúng ta từ vô lượng kiếp đến nay, gây tạo tội nghiệp vô lượng vô biên, cũng giống như căn nhà tối ngàn năm, nay nghe được Phật Pháp hiểu rõ rồi, giác ngộ rồi, điều này cũng giống như ngọn đèn thắp sáng rồi, nghiệp tội từ vô thi đến nay đều tiêu trừ hết. Ví dụ này rất hay. Ý nghĩa trong ví dụ này sâu rộng vô lượng, người bình thường rất khó thể hội. Chúng ta người học Phật đối với câu nói này, lúc mới học Phật hiểu được rất cạn cợt, theo thời gian tích lũy lâu rồi, mỗi năm càng sâu sắc hơn, hai ba mươi năm sau đối với câu nói này sẽ có những hiểu biết rất sâu sắc, so với lúc sơ học hoàn toàn khác nhau.

Thời thời khắc khắc có thể nhắc nhở bản thân, buông bỏ vọng tưởng, buông bỏ phân biệt, chấp trước, thực sự biết được lời chân thật đã nói trong kinh! “Phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng”, hà tất phải làm việc trong cảnh giới hư vọng. Sai rồi! Câu nói này là cổ nhân nói, nếu như nói như cách hiện nay, hà tất trong những hiện tượng giả này quý vị phải lao tâm khổ tứ, sai rồi, dụng tâm một cách uổng phí.

Vậy chúng ta lúc ở đời, đối với hoàn cảnh bên ngoài nên dùng thái độ gì? Tùy duyên. Tùy duyên tiêu nghiệp cũ, không tạo thêm tai ương mới. Tôi không tạo thêm tội nghiệp nữa. Tùy duyên tiêu nghiệp, không tạo tội nghiệp. Làm sao không tạo tội nghiệp? Sáu căn đối với cảnh giới sáu trần tôi không khởi tâm, không động niệm, không phân biệt, không chấp trước, thì không tạo nghiệp nữa. Khởi tâm động niệm, phân biệt chấp trước là tạo nghiệp.

Bồ Tát ứng hóa đến thế gian hóa độ chúng sanh, phàm phu chúng ta học Bồ Tát hóa độ chúng sanh. Có phải là thật hay không? Không phải thật. Vì sao vậy? Vì bản thân quý vị còn chưa độ được, quý vị làm sao mà độ người? Lời này trong kinh Phật cũng thường nói, thường nhắc nhở chúng ta. Ý nghĩa ở đâu? Quý vị coi trọng việc tự độ, tự độ rồi sau đó mới có thể độ người. Một lòng một dạ coi tự độ là chính. Có cần độ chúng sanh không? Nói cho quý vị biết, tự độ chính là độ người, thực sự độ người. Vì sao vậy? Vì trong xã hội quý vị đã nêu lên tấm gương học Phật tốt nhất. Người ta noi theo phương pháp này mà học Phật, chắc chắn thành công, đó chính là độ người. Quý vị có nói nhiều bao nhiêu, người ta chưa chắc đã tin; quý vị thực sự làm ra được, người ta tin tưởng liền. Ngày ngày chúng ta bảo người buông xuống, bản thân lại không buông, như vậy sao được? Đó là giả dối, không phải chân thật. Bản thân phải thực sự buông xuống được, buông xuống không phải nói về sự, sự sự vô ngại, sự lý vô ngại, quan trọng nhất là tâm thanh tịnh. Tâm thanh tịnh một mảy trần không nhiễm, trên sự tướng có nhiều hơn nữa, cũng không động tâm. Cho nên họ có năng lực tùy thời vãng sanh. Vì sao vậy? Vì không có tham luyến, không có vướng mắc, không có phiền lo. Sạch sẽ rồi, không còn gì nữa, tự tại rồi, ngay cả thân thể cũng buông xả, hà huống là những thứ ngoài thân!

Chư Phật Bồ Tát, chư vị tổ sư đã nêu cho chúng ta một tấm gương tốt này. Trên thực tế, sự việc lớn này, hết thầy chúng sanh cũng nêu cho chúng ta một tấm gương tốt. Chúng sanh bị bệnh, tử vong, quý vị tỉ mỉ quan sát xem, họ có thể mang theo những thứ gì? Thân thể không thể mang đi, tài sản không thể mang đi, tài sản không thể mang đi, địa vị không thể mang đi, tình thân không thể mang đi, không có thứ gì có thể mang đi. Phật dạy chúng ta những thứ không thể mang đi đừng để ở trong tâm; thứ mang đi được phải thường để trong tâm. Thứ mang đi được, chúng ta thử nghĩ xem chúng ta mang những gì? Tôi học Phật được sáu mươi năm rồi, giảng kinh dạy học đến nay đã năm mươi ba năm, tôi thực làm. Giảng kinh dạy học là sự nghiệp suốt đời của tôi, trước nay chưa từng gián đoạn. Ba mươi tháng chạp, mồng một tết tôi cũng giảng kinh như thường lệ, chưa từng nghỉ ngơi. Chỉ có đang trên đường lữ hành, giảng kinh tạm ngừng hai ba ngày, rồi nhanh chóng khôi phục. Nhiều năm kinh nghiệm như vậy, trong pháp đại thừa tôi đã tìm thấy, mang thứ gì đi? Mang Phật A Di Đà đi. Điều này mang theo được. Tôi chỉ cần Phật A Di Đà. Ngoài Phật A Di Đà ra tôi không cần gì nữa. Đạo tràng này cúng dường cho mọi người dùng để tu đạo. Quý vị tận dụng đạo tràng này chăm chỉ học ở đây 10 năm, quý vị

sẽ thành Phật, sẽ thành Bồ Tát rồi. Mười năm nếu như vẫn còn tham sân si, vậy thì quý vị sẽ làm ngạ quỷ, địa ngục, súc sanh, cũng ở nơi đây tu đạo, tu đạo ngạ quỷ, tu đạo súc sanh, tu đạo địa ngục, đều có thể tu thành công. Nếu như mười năm trong tâm chỉ có Phật A Di Đà, những thứ khác đều buông hết, thì quý vị tu sẽ là đại đạo của Phật A Di Đà. Thời gian như nhau, dụng tâm khác nhau! Bất luận phương thức gì cũng có thể thành tựu.

Quý vị xem Đàm Hư lão pháp sư nói với chúng ta, pháp sư Tu Vô ở chùa Cực Lạc tại Cáp Nhĩ Tân, không biết chữ, sau khi xuất gia ở trong chùa làm những công việc nặng nhọc, việc người khác không muốn làm, ngài đều làm, làm suốt đời, luôn luôn vui vẻ, không oán không giận, công việc nặng nhọc toàn do ngài làm, không trở ngại việc niệm Phật của ngài, trong tâm ngài chỉ có Phật A Di Đà. Ngoài A Di Đà Phật ra, ngài không còn gì cả. Tâm là tâm Phật A Di Đà; miệng niệm Phật, thân làm tất cả những việc đều gọi là Phật sự. Thường phục vụ cho đại chúng, làm người khiêm nhường, với ai cũng đều cung kính, mọi người cũng đều yêu thích ngài. Quý vị xem lúc vắng sanh thông dong tự tại biết bao, không bị bệnh, biết trước giờ đi, trong thời gian truyền giới ngài đến chùa Cực Lạc, trong giới đàn phân chia công việc, ngài chăm sóc người bệnh, chưa khai giới, trước khai giới hai ngày, ngài xin với Lão hòa thượng nghỉ việc, nói với Lão hòa thượng rằng con vắng sanh đến Thế giới Cực Lạc, nhờ chúng thường trú giúp ngài lo hậu sự. Đó là đại sự của Phật giáo. Lão hòa thượng rất hoan hỉ, nhận lời ngài, hỏi ngài lúc nào đi? Không quá mười ngày. Ngài đã có tin tức rồi. Đến ngày hôm sau lại tìm Lão hòa thượng, nói với Lão hòa thượng: ngày mai con đi rồi, ngày hôm sau ngài đi thật. Để lại một câu nói cho mọi người làm kỷ niệm. “Nói hay mà làm không được, không phải trí huệ chân thật”. Đây là câu nói mà pháp sư Tu Vô để lại. Suốt đời ngài chỉ giới làm chứ không giỏi nói. Ngài không nói nhưng Ngài đã thực sự làm được. Cũng chính là điều mà tôi thường nói, trong tâm chỉ có Phật A Di Đà, ngoài A Di Đà Phật ra không còn gì cả. Một tấm gương tốt! Thật là đệ tử Phật, thật là người tu hành. Chúng ta chỉ cần nói theo gương ngài như thế là thành công rồi. Chịu khổ chịu nhọc phục vụ cho đại chúng. Trong mắt của ngài, xem tất cả đại chúng đều là Phật Bồ Tát. Cho nên cách ngài cung kính đối với đại chúng, cũng giống như ngài cung kính đối với Phật vậy. Vì sao vậy? Trong Kinh Hoa Nghiêm nói rất hay: “tất cả chúng sanh vốn là Phật”, bây giờ có phải là Phật không? Là Phật. Nay là Phật điên đảo mê hoặc, họ chỉ cần buông bỏ điên đảo mê hoặc họ sẽ là Phật thực sự. Họ với Phật Thích Ca Mâu Ni, với Phật A Di Đà không hai không khác. Làm sao không cung kính được? làm sao không đánh lễ được? cho đến cây cỏ hoa lá, sơn hà đại địa, tình và vô tình đồng viên chung trí.

Cho nên thanh tịnh quang, cũng giống như Đàm Loan pháp sư nói vậy, quang này sáng rõ lìa các cấu, có thể tiêu trừ tham trược và tội cấu của chúng sanh. Người khởi tâm động niệm là A Di Đà Phật. A Di Đà Phật còn có tâm tham sao? Thế giới Ta bà vô số điều tốt đẹp, có thể làm cho họ khởi tâm tham luyến không? Không thể có! Thế giới ta bà gây tạo vô số ác nghiệp, có thể làm cho họ tức giận không? Sẽ không. Đây là trí huệ chân thật. Thế giới ta bà là giả, không phải là thật, “nên hiệu là thanh tịnh quang.”

Lại nữa, Vãng Sanh Luận nói: ba loại thành tựu nguyện tâm trang nghiêm cần phải biết, nói đơn giản vào một câu pháp, một câu pháp là một câu thanh tịnh. Câu thanh tịnh là trí huệ chân thật, pháp thân vô vi vậy.

Ba loại thành tựu chính là ba loại trang nghiêm sẽ nói ở sau đây. Thầy giáo thành tựu rồi, thầy giáo ở Thế giới Cực Lạc là A Di Đà Phật; học sinh thành tựu rồi, chúng sanh trong mười phương thế giới vãng sanh đến Thế Giới Tây Phương Cực Lạc đều là ngưỡng mộ Phật A Di Đà, đều là biết về Thế giới Cực Lạc. Mục đích đến đó là gì? Đến để thành Phật, thật muốn giống với Phật A Di Đà vậy. Trí huệ, thần thông, đạo lực, quang minh, tướng tốt, lợi ích chúng sanh, tất cả đều tương đồng với Phật A Di Đà. Nguyên tâm như vậy. Lược nói nhập một câu pháp, là câu thanh tịnh. Câu thanh tịnh chính là trí huệ chân thật, pháp thân vô vi. Trên thực tế, câu thanh tịnh này chính là Nam mô A Di Đà Phật, là biết một tên thanh tịnh, thể là pháp thân chân thật, quảng nhiếp quốc độ, Phật, Bồ Tát ba loại trang nghiêm.

Niệm Lão chú giải trong Kinh Vô Lượng Thọ, trích dẫn đoạn văn này nhiều lần, làm cho chúng ta ấn tượng rất sâu sắc đối với mấy câu này. Cho nên chúng ta học Tịnh Độ, tu Tịnh Độ lấy gì làm mục tiêu? Chính là tâm thanh tịnh nói trong đề kinh. Đó là mục tiêu đầu tiên. Sau khi đạt được tâm thanh tịnh rồi, lại hướng lên trên tu thêm tâm bình đẳng. Tâm thanh tịnh là cảnh giới A La hán, không còn chấp trước đối với tất cả pháp thế xuất thế gian, tâm liền được thanh tịnh. Trong thế gian này tùy duyên, mọi thứ không có gì là không tốt. Thực sự quý vị nhìn thấy rồi, quý vị thể hội được rồi, quý vị khế nhập đến cảnh giới như vậy. Là cảnh giới gì? ai ai cũng là người tốt, mọi việc đều là việc tốt, cảnh giới tâm thanh tịnh. Đối với muôn sự muôn pháp trong thế xuất thế gian này, chắc chắn không có tham sân si. Vô tham vô sân vô si, ba thiện căn hiện tiền, vẫn còn tham sân si, vẫn còn tự tư, tự lợi, vẫn còn danh vẫn lợi dưỡng, không được! quý vị không phải đang tu tịnh nghiệp, quý vị đang tạo luân hồi sáu nẻo. Tự tư tự lợi, đúng sai ta người, tham sân si mạn, đó là tâm luân hồi. Tâm luân hồi bất luận tu cái gì cũng là nghiệp luân hồi. Niệm A Di Đà Phật cũng là nghiệp luân hồi.

Trước đây tôi có nói qua với quý vị rồi, vào đời Tiền Thanh Càn Long, pháp sư Quán Đỉnh trong Đại Thế Chí Viên Thông Chương Sớ Sao có nói, người niệm Phật ngày ngày niệm A Di Đà Phật, có một trăm loại quả báo khác nhau, quả báo thứ nhất là A tỳ địa ngục. Niệm A Di Đà Phật, ngày ngày niệm A Di Đà Phật, cuối cùng quả báo là A tỳ địa ngục. Lúc tôi mới học Phật, đọc đến đoạn khai thị này, khai thị của pháp sư Quán Đảnh tôi không hiểu, niệm Phật là việc tốt làm sao lại đọa địa ngục? Tôi cầm quyển kinh này đến thỉnh giáo với thầy Lý. Thầy Lý đọc rồi nói với tôi, đây là việc lớn, tôi không nói với một mình ông, lúc tôi giảng kinh tôi sẽ giảng vấn đề này. Vì sao vậy? Vì rất nhiều người phạm lỗi này. Chớ cho rằng mình niệm Phật tương lai sẽ sanh về Thế giới Cực Lạc, không phải! Vì sao đọa vào A tỳ địa ngục? Thật ra pháp sư Quán Đảnh đã nói rất rõ rồi, chúng ta không để ý mà thôi. Ở phía dưới ngài nói vì ngũ dục niệm Phật. Vì sao niệm Phật? Vì tôi tham muốn tài sắc danh thực thù, tôi không cần những thứ khác, tôi cần những thứ này tôi niệm Phật. Dùng thủ đoạn niệm Phật hi vọng đạt được tài sắc danh thực thù, năm dục. Tâm niệm như vậy niệm Phật A Di Đà đọa A tỳ địa ngục, tức là vô gián địa ngục. Cho nên xem quý vị dùng tâm gì, nếu như trong tâm quý vị chỉ có Phật A Di Đà, ngoài Phật A Di Đà ra không có gì nữa, với tâm này quý vị niệm A Di Đà Phật vãng sanh Thế giới Cực Lạc thượng phẩm thượng sanh. Từ đó có thể biết, niệm Phật trên hình thức không có sai khác, trên âm điệu cũng không có sai khác, dụng tâm không

giống! Điều này không thể không biết. Trong tâm chỉ có Phật A Di Đà, thể của Phật A Di Đà là pháp thân chân thật. A Di Đà Phật quảng nhiếp quốc độ, Phật Bồ Tát ba loại trang nghiêm, khắp pháp giới hư không giới tất cả Chư Phật Như Lai, tất cả Bồ Tát, tất cả thể giới 51 vị Bồ Tát, từ Sơ tín đến Đẳng giác, Di Đà 12 loại quang này biến chiếu khắp nơi. Đó chính là Di Đà quảng nhiếp, khắp pháp giới hư không giới có chúng sanh nào không có duyên với Phật A Di Đà? Phật quang soi chiếu, bất luận họ tiếp nhận hay không tiếp nhận tất cả đều có duyên. Có thể tiếp nhận nhanh chóng sẽ thành tựu, người không muốn tiếp nhận, người từ chối tiếp nhận, qua vài năm hoặc là kiếp sau đời sau, họ tự nhiên sẽ tiếp nhận. Vì sao vậy? không phải không tiếp nhận thì Phật sẽ không chiếu, không tiếp nhận Phật vẫn thường chiếu, xưa nay chưa từng gián đoạn. Cho nên 12 loại quang của Phật công đức vô lượng vô biên, gia trì cho tất cả chúng sanh, vô cùng từ bi, không có ai có thể làm được. Nhân này chính là hồng nguyện Phật phát nơi nhân địa, nguyện đại viên mãn rồi, một pháp cũng không lọt.

Nên “Hán Dịch” danh hiệu Di Đà là Phật vô lượng thanh tịnh, lại nữa Di Đà mật hiệu là Kim cang thanh tịnh. Nên biết hai chữ thanh tịnh, nghĩa của nó rất sâu. Hai chữ thanh tịnh này là công phu của tâm địa. Điều này chúng ta nên biết. Vốn nó với tự tánh thanh tịnh.

Trong Kinh Pháp Bảo Đàn nói với chúng ta “đâu ngờ tự tánh vốn tự thanh tịnh”. Nên tâm thanh tịnh là bản tâm của bản thân, là chân tâm của bản thân. Trong đây đầy đủ công đức vô lượng vô biên.

Thứ tám, Hoan Hỉ Quang. Tịnh Ảnh viết: “có thể làm cho tâm người thấy vui nên gọi là hỉ”, làm cho tất cả nhìn thấy quý vị, trong lòng đều sanh khởi tâm vui thích, học rồi thường thực tập nó không phải cũng vui sao. Trong Phật Pháp tất cả Bồ Tát đều thành tựu tướng vui thích, tướng của Phật Bồ Tát, tất cả chúng sanh nhìn thấy không ai là không hoan hỉ. Vì sao vậy? Vì họ có tâm hoan hỉ, tâm này phóng quang, phóng quang biểu hiện cho bên ngoài, nó phát sanh từ thiện căn vô sân của Phật, có thể tiêu trừ tâm sân giận buồn lo của chúng sanh, lo lắng là ưu bi khổ não, nên gọi là hoan hỉ.

Chúng ta muốn đến Thế Giới Tây Phương Cực Lạc, chúng ta phải tu tâm thanh tịnh, chúng ta phải tu tâm hoan hỉ. Tâm thanh tịnh là thiện căn vô tham hiện tiền. Tâm hoan hỉ là thiện căn vô sân hiện tiền. Trong tâm không có tham sân si, tự nhiên sẽ thanh tịnh hoan hỉ. Hơn nữa thường sanh tâm thanh tịnh, thường sanh tâm hoan hỉ, đối người, đối sự, đối vật là tấm lòng từ bi. Tự nhiên mà nhận được sự gia trì của quang thanh tịnh, quang hoan hỉ của Phật A Di Đà.

Đàm sư tán thán rằng: “từ quang xa chiếu thí an lạc, nên Phật lại hiệu Hoan Hỉ Quang.” An lạc như trong Kinh Pháp Hoa nói: “thân ý bình thản, liền được an lạc, Phật quang có năng lực khiến chúng sanh an lạc vui thích, nên gọi là hoan hỉ quang.” Tiếp dẫn đại chúng, hồng pháp lợi sanh, thanh tịnh hoan hỉ phải đặt lên hàng đầu. Thể hiện ra vô tham vô sân vô si, ba thiện căn hiện tiền, thân tâm thanh tịnh, vô lượng hoan hỉ. Vì sao vậy? vì quý vị hoàn toàn buông xả rồi. Quý vị chưa buông xả, mỗi ngày quý vị đều âu lo, phiền não, áy náy, phiền não tập khí nhiều quá, tạp quá. Cho nên biểu hiện ra bên ngoài

là nóng nảy nông nổi, thân tâm không được an ổn, đây là hiện tượng phổ biến trong xã hội ngày nay. Ngày xưa từ khi có ghi chép cho đến nay chưa từng nghe qua những động loạn như vậy, gọi là hỗn loạn! Con người sống trong xã hội này cực khổ quá, đáng thương quá. Khoa học kỹ thuật không ngừng phát triển, đem lại cho chúng ta mặt tích cực thì nhiều, mặt tích cực lại ít. Chúng ta nói nhiều một tí, dường như mặt tích cực chỉ 10%, tiêu cực lại đến 90%. Chỉ mười phần trăm có ích cho chúng ta, chín mươi phần trăm là có hại cho chúng ta. Nhà máy điện hạt nhân, cung cấp điện lực, đó là điều có lợi. Nhưng nhà máy điện hạt nhân xảy ra sự cố, phải trả giá biết bao sinh mạng, tài sản, có đáng hay không? Không đáng.

Vấn đề phóng xạ nhà máy điện hạt nhân Nhật Bản, hiện nay ngày càng nghiêm trọng, nghiêm trọng hơn dự đoán ban đầu rất nhiều. Nghe nói Nhật Bản có hơn 50 nhà máy điện hạt nhân, hiện nay xảy ra sự cố mới chỉ ba bốn cái. Nếu như toàn bộ đều xảy ra sự cố thì làm sao? Sự việc này đã nói cho toàn thế giới, sự việc này thật ghê gớm, chúng ta phải làm cho rõ ràng, minh bạch. Tham một chút lợi nhỏ, tương lai phải trả giá rất nặng nề, thật không đáng. Đó là ngu si, không có trí huệ. Người có trí huệ sẽ không làm những việc như vậy. Vậy chúng ta muốn học Phật, tâm địa thanh tịnh, biểu hiện ra bên ngoài toàn là hoan hỷ, điều này là quan trọng nhất. Nhớ kỹ, giờ giờ phút phút đối người đối việc, phải học Bồ Tát Di Lặc, Bồ Tát Di Lặc thanh tịnh hoan hỷ đặc biệt rất rõ. Ngài thể hiện như vậy cho chúng ta thấy.

Thứ chín, Giải Thoát Quang, xem bản “Tổng dịch”, bản “Ngụy dịch” không có điều này, tức là bản dịch của Khương Tăng Khải không có đoạn này. Ngài không dùng Giải thoát quang. “Nên chư Sư xưa, không có chú dịch”, vì nó không có, cho nên Tổ sư đại đức từ xưa chú giải Kinh Vô Lượng Thọ, không có chú giải vấn đề này.

Nhưng trong bản “Ngụy Dịch”, có hai quang Diêm vương và Vô Xung, có hai loại quang này. Đàm Sư tán thán rằng:

“Phật quang chiếu sáng tột thứ nhất,

Nên Phật lại hiệu Quang Diêm vương,

Tam đồ đen tối nhờ quang chiếu,

Cho nên đánh lễ bậc ứng cúng.”

Ở đây khen ngợi Diêm Vương Quang. còn có một bài kệ tán thán Vô Xung Quang.

“Thần quang lìa tướng không thể nói,

Nên Phật lại hiệu Vô Xung Quang,

Vì quang thành Phật quang sáng chói

Chư Phật tán thán nên đánh lễ.”

Từ đây mà có thể thấy, thật ra hai bài kệ này đều khen ngợi sự giải thoát. “Thân quang lia tướng, nhờ quang thành Phật”, hiển thị đức tự giác của Quang Giải Thoát. “Phật quang vô thượng, ba cõi nương quang”, là hiển thị lợi ích giác tha của Quang Giải Thoát. Từ đó hiệp hai bài kệ lại chính là hiển thị đức ích của quang giải thoát. Đây là phiên dịch của bậc cổ đức đích thực có khai, hợp không đồng, nên mới có nhiều sai khác đến như vậy. Ý nghĩa chúng ta phải tỉ mỉ quan sát, thể hội, mới có thể hiểu được toàn bộ.

Diêm vương quang, trong bài kệ tán thán của Đại Sư Đàm Loan, quang diêm vương, đức của nó khai mở sự đen tối trong ba đường. Khải là mở, là khai mở. Ba đường là địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, gọi nó là ba đường.

Ngạ quỷ gọi nó là đao đồ, đây là thí dụ. Người thế gian chúng ta thường nói là quý nhất gan, ma quý thực sự nhất gan, ngạ quỷ nói là: người có ba phần sợ ma, ma có bảy phần sợ người. Cho nên người không cần sợ ma, người sợ ma là sai rồi, ma sợ người mới đúng chứ. Ma nhất gan như vậy, quý vị còn sợ nó, quý vị còn nhất gan hơn cả nó, vậy là sai rồi. Cho nên nên nhớ trên thực tế ma sợ người. Dương khí con người thanh, ma không dám đến gần, người nếu như làm nhiều việc bất thiện, oan nghiệt đầy thân, dương quang của con người sẽ mất hết, ma sẽ không sợ quý vị nữa. Quý vị có chánh khí, có dương khí, ma sợ quý vị. Cho nên quý vị gọi là đao đồ, tức là nó thường thường sống trong hoảng sợ, sợ người khác hại nó.

Súc sanh là huyết đồ. Súc sanh chết đều bị kẻ mạnh ăn thịt kẻ yếu. Đều chảy máu mà chết, nên gọi là huyết đồ (đường máu).

Địa ngục là hỏa đồ (đường lửa), cho dù là địa ngục băng lạnh, tướng của nó cũng là một vùng biển lửa.

Cho nên gọi là tam đồ, đao đồ, huyết đồ, hỏa đồ gọi là tam đồ. Đây là nơi khổ nhất trong sáu đường.

Phật dùng giải thoát quang chiếu khắp ba đường ác. Trong ba đường ác, phải người có duyên, người có duyên tức là người có thể tiếp nhận, tiếp nhận quang giải thoát chiếu, họ liền có thể xa lìa ba đường, có thể sanh vào đường thiện, đường thiện tức chỉ cho trời người. **Sanh vào cõi người sẽ có cơ duyên học Phật nghe pháp. Nói cách khác, có lẽ họ sẽ có cơ hội vĩnh viễn thoát ly lục đạo luân hồi, thoát ly mười pháp giới! Điều này quý giá lắm.**

Pháp môn Tịnh Độ đích thực được xếp vào hàng thứ nhất trong tất cả các pháp môn giải thoát, đối nghiệp vãng sanh. Quý vị không đi theo con đường này, thì quý vị đi con đường nào? Không còn con đường nào để đi. Đời này chúng ta gặp được pháp môn này, có thể gặp được bộ kinh này, gặp được chú giải của Hoàng Niệm Lão, điều này phúc phần lớn lao biết bao! Không ai biết được. Trong kiếp quá khứ, nếu như không có thiện căn phước đức sâu dày, đời này quý vị không thể gặp được. Gặp được rồi, quý vị thực sự có thể tin tưởng, thực sự có thể làm rõ, hiểu rõ, vậy là chúc mừng quý vị, đời này quý vị đã thành tựu rồi, quý vị đã viên mãn rồi.

Vô Tác Thiên làm bài kệ khai kinh Kinh Hoa Nghiêm:

“Vô thượng thậm thâm vi diệu pháp

Bách niên vạn kiếp nan tao ngộ,

Ngã kim kiến văn đắc thọ trì,

Nguyện giải Như Lai chân thật nghĩa.”

Là thật không phải giả. Thật không dễ dàng gặp được, muôn ngàn ức kiếp cũng khó gặp, gặp được rồi không biết trân quý, vậy đời này sẽ luống qua. Đó mới là thật đáng tiếc.

Hai bài kệ này, quan trọng nhất là bốn câu:

“Thần quang lìa tướng” Vì sao vậy? Vì quang giải thoát chiếu, cũng giống như trong Tâm kinh, Quán Tự Tại Bồ Tát, trí huệ quang chiếu, chiếu thấy năm uẩn đều không. Giải thoát quang cũng vậy, cũng chiếu rõ năm uẩn. Thực sự thấy được chân tướng của nó, quý vị mới có thể buông năm uẩn xuống được – sắc thọ tưởng hành thức – sắc là hiện tượng vật chất; thọ tưởng hành thức là hiện tượng tinh thần, tất cả đều buông xả hết. Buông xả như vậy là gì? Tức buông xả luân hồi xuống. Nếu như cao hơn một tầng thứ nữa, đó là buông xả mười pháp giới.

“Thần quang lìa tướng”, “nhờ quang thành Phật”, hiển thị đức tự giác của quang giải thoát. Chúng ta đem hai câu này kết hợp lại thành một câu, tức là “lìa tướng thành Phật”, quý vị sẽ dễ hiểu hơn.

Ngược lại, chấp tướng thì luân hồi lục đạo. Lìa tất cả tướng, tức tất cả các pháp, trong kinh Kim Cang nơi nơi đều nhắc nhở chúng ta đừng chấp tướng, phàm thứ có hình tướng đều là hư vọng. Luôn luôn ghi nhớ, luôn luôn nghĩ đến: phàm có hình tướng đều là hư vọng, bao gồm cả thân thể chúng ta. Không phải bảo quý vị ngược đãi thân thể, không thương thân thể. Quý vị không nên chấp ái thân thể thái quá, thái quá là sai rồi. Thân thể như thế nào mới lành mạnh? Tâm lành mạnh, thân sẽ lành mạnh. Thân là hiện tượng vật chất, hiện tượng vật chất là nghe lệnh của hiện tượng tinh thần, chính là ý niệm. Cho nên trong Phật Pháp có một câu, đúng là lời vàng ý ngọc: “tất cả pháp từ tâm tướng sanh”. Nói quý vị không hiểu lại dường như quý vị hiểu, nói quý vị hiểu thực sự quý vị không hiểu. Vì sao vậy? Vì thực sự hiểu có thể tất cả đều không cần thiết nữa, tâm của tôi tốt, tâm tôi là Phật A Di Đà, chưa nghe nói Phật A Di Đà bị bệnh rồi, chưa từng nghe nói Phật A Di Đà đau đầu, đau chân, chưa từng nghe.

Nói cách khác, tâm tất nhiên là Phật A Di Đà, không có bệnh hoạn gì cả, từ tâm tướng sanh! Tâm tôi là Phật A Di Đà, đầu tôi là đầu của Phật A Di Đà, chân là chân của A Di Đà Phật. Tất cả những pháp này từ tâm tướng sanh, thật giúp chúng ta giải quyết vấn đề rồi. Vấn đề của bản thân giải quyết rồi, có thể giải quyết vấn đề của trái đất. Quý vị xem ngày nay trái đất thiên tai nhiều như vậy, tâm chúng ta thanh tịnh rồi, trái đất sẽ thanh tịnh. Tâm thanh tịnh thiên tai sẽ hóa giải được.

Chư Phật Bồ Tát, chư vị tổ sư dạy chúng ta dùng phương pháp gì để khôi phục được tâm thanh tịnh của chúng ta? Phương pháp đầu tiên, phương pháp thù thắng nhất không gì bằng niệm Phật A Di Đà. Niệm Phật A Di Đà phải niệm cho ra tâm thanh tịnh! Công phu niệm Phật của quý vị mới hữu hiệu.

Tâm thanh tịnh niệm ra được rồi, quý vị chắc chắn vãng sanh vào cõi Phàm Thánh Đồng Cư, vãng sanh vào cõi đồng cư thượng tam cõi – thượng thượng phẩm, thượng trung phẩm, thượng hạ phẩm – biết trước giờ đi, tự tại vãng sanh, tâm thanh tịnh hiện tiền, tâm bình đẳng hiện tiền. Dùng công phu niệm Phật, niệm đến tâm bình đẳng, quý vị sanh vào cõi phương tiện hữu dư. Nếu như niệm Phật niệm đến đại giác đại ngộ, tức là đại triệt đại ngộ, thanh tịnh, bình đẳng, giác, giác hiện tiền rồi, giác tâm hiện tiền, quý vị sanh cõi Thật báo trang nghiêm. Thanh tịnh, bình đẳng, giác, ba thứ này cảm ứng được Thế Giới Tây Phương Cực Lạc, Thật báo, Phương tiện, Đồng cư tịnh độ. Đó là Tự giác.

Phật quang cao tột, ba đường nhờ quang, hiển thị lợi ích giác tha của quang giải thoát.

Tự giác giác ta, tự độ độ tha, A Di Đà Phật Phật quang đệ nhất. Dùng một câu danh hiệu A Di Đà Phật, dùng tâm 12 quang chiếu khắp pháp giới, chúng sanh mà quý vị tiếp xúc được đều là chúng sanh hữu duyên, rộng khắp đều có thể được độ.

Hai câu kệ của Đàm Loan pháp sư chính là hiển bày đức ích của quang giải thoát. Lìa tướng thành Phật, nên quang phổ độ, chính là hiển bày diệu đức và lợi ích của quang giải thoát. Từ đó có thể thấy, các bản dịch xưa có sai khác, đều là do sự khác nhau giữa khai và hợp.

Quý vị xem trong bản “Ngụy dịch”, đem giải thoát quang nói thành Diêm vương quang, Vô xung quang, nói thành hai thứ. Còn ở trong bản này, hai quang này hợp thành một gọi là giải thoát quang. Đây là do người phiên dịch khai hợp khác nhau.

Năm loại dịch bản gốc, chúng ta đọc qua chú giải này, cũng giống như đã đọc hết năm bản dịch gốc, hội tập rất tốt, giải thích rất rõ, đó là chúng ta có phước mới có thể gặp được, nhất định phải trân quý, y giáo phụng hành.

Hết giờ rồi, hôm nay chúng ta học đến đây.

HẾT TẬP 349